

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được thay thế  
trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Công an tỉnh Hoà Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; được thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 46/TTr-CAT-PTM, ngày 10 tháng 3 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ được thay thế trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Công an tỉnh Hoà Bình.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế 02 TTHC tương ứng được công bố tại Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hoà Bình.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Trưởng

các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Th.H,05b).

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hình**

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC THAY THẾ**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA CÔNG AN TỈNH HOÀ BÌNH**  
*(Kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày       /3/2025 của*  
*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên TTHC nội bộ	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 1 và cấp độ 2.	Công an tỉnh	Nghị định số 85/2016/NĐ- CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
2	Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 3.	Công an tỉnh	Nghị định số 85/2016/NĐ- CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 1 và cấp độ 2 (địa phương)

<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị vận hành hệ thống thông tin xây dựng Hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP, Điều 8 và khoản 7 Điều 9 của Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT.</li> <li>- Trường hợp đơn vị vận hành hệ thống thông tin không đồng thời là đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn vị vận hành hệ thống thông tin gửi văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ kèm Hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định cho đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin.</li> <li>+ Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định và có văn bản ý kiến thẩm định gửi đơn vị vận hành theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp đơn vị vận hành hệ thống thông tin đồng thời là đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn vị vận hành hệ thống thông tin báo cáo chủ quản hệ thống thông tin thành lập Hội đồng thẩm định độc lập hoặc giao một đơn vị trực thuộc có đủ năng lực chủ trì, tổ chức thẩm định;</li> <li>+ Đơn vị vận hành hệ thống thông tin gửi văn bản đề nghị thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ kèm Hồ sơ đề xuất cấp độ cho Hội đồng thẩm định độc lập hoặc đơn vị được giao chủ trì, tổ chức thẩm định để tổ chức thẩm định;</li> <li>+ Hội đồng thẩm định độc lập hoặc đơn vị được giao chủ trì, tổ chức thẩm định tiến hành thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định và có văn bản ý kiến thẩm định gửi đơn vị vận hành theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.</li> </ul> </li> </ul>
---------------------------	---

	- Trên cơ sở kết quả thẩm định, đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin tiến hành phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo Mẫu số 06 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.
<b>Cách thức thực hiện</b>	Không quy định
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>I. Thành phần hồ sơ phê duyệt cấp độ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo Mẫu số 01 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP kèm theo hồ sơ đề xuất cấp độ.</li> <li>2. Hồ sơ đề xuất cấp độ gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin;</li> <li>b) Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong những tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Thiết kế sơ bộ hoặc tài liệu có giá trị tương đương;</li> <li>- Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.</li> </ul> </li> <li>c) Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật;</li> <li>d) Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.</li> <li>đ) Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin hoặc Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành.</li> </ol> </li> </ol> <p>(<b>Lưu ý:</b> Trường hợp gửi Dự thảo Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin, ngay sau khi đơn vị thẩm định phát hành văn bản thẩm định với kết quả đủ điều kiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin, đơn vị vận hành cần gửi bổ sung Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phù hợp với dự thảo đã gửi thẩm định).</p> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>

<b>Thời hạn giải quyết</b>	Tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin.
<b>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</b>	Công an tỉnh
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin (Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP)
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin (Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP)
<b>Phí, lệ phí</b>	Không
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm ngay sau thủ tục)</b>	Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn thông tin mạng;</li> <li>- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;</li> <li>- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin - các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;</li> <li>- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.</li> </ul>

**(TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

V/v đề nghị thẩm định, phê  
duyet hồ sơ đề xuất cấp độ

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin).

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật an toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên hệ thống thông tin;
2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin;
3. Địa chỉ;
4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

**Phần 2. Hồ sơ kèm theo**

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.
2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.
3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.
4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (Đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin) thẩm định và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

**ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**2. Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin được đề xuất cấp độ 3 (địa phương)**

<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trên cơ sở kết quả thẩm định, đơn vị vận hành hệ thống thông tin hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ, trình chủ quản hệ thống thông tin phê duyệt đề xuất cấp độ (theo Mẫu số 05 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).</p> <p>- Chủ quản hệ thống thông tin xem xét, ký ban hành quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin (theo Mẫu số 06 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	Không quy định
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>I. Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tờ trình về việc phê duyệt đề xuất cấp độ (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP);</li> <li>2. Văn bản ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ của đơn vị thẩm định;</li> <li>3. Hồ sơ đề xuất cấp độ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin;</li> <li>- Tài liệu thiết kế hệ thống thông tin là một trong những tài liệu sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc mở rộng, nâng cấp hệ thống thông tin: Thiết kế sơ bộ hoặc tài liệu có giá trị tương đương;</li> <li>+ Đối với hệ thống thông tin đang vận hành: Thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.</li> </ul> </li> <li>- Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng;</li> <li>- Quy chế bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin đã được cấp có thẩm quyền ban hành.</li> </ul> </li> </ol> <p>II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	Tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành</b>	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin



<b>chính</b>	
<b>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</b>	Công an tỉnh
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	Quyết định của chủ quản hệ thống thông tin phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.
<b>Phí, lệ phí</b>	Không
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm ngay sau thủ tục)</b>	Tờ trình về việc phê duyệt đề xuất cấp độ (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP).
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn thông tin mạng;</li> <li>- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;</li> <li>- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin</li> <li>- các kỹ thuật an toàn - yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;</li> <li>- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.</li> </ul>

Mẫu số 05

(TÊN CƠ QUAN, TỔ  
CHỨC)CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

-----

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm ...

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phê duyệt đề xuất cấp độ**

Kính gửi: (Cơ quan liên quan có thẩm quyền) Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

(Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật an toàn thông tin mạng và các văn bản liên quan);

Căn cứ ý kiến thẩm định của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin/cơ quan thẩm định;

(Tên cơ quan, tổ chức) trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ với các nội dung sau: Phần 1. Thông tin chung

1. Tên hệ thống thông tin:
2. Đơn vị vận hành hệ thống thông tin:
3. Địa chỉ:
4. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin đề xuất:

**Phần 2. Hồ sơ kèm theo**

1. Tài liệu mô tả, thuyết minh tổng quan về hệ thống thông tin.
2. Tài liệu thiết kế thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc tài liệu có giá trị tương đương.
3. Tài liệu thuyết minh về việc đề xuất cấp độ căn cứ trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật.
4. Tài liệu thuyết minh phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng.
5. Ý kiến về mặt chuyên môn của đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản hệ thống thông tin đối với hệ thống thông tin đề xuất cấp độ 4 hoặc cấp độ 5.
6. Ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì thẩm định đối với hệ thống thông tin đề xuất từ cấp độ 3 trở lên.

(Tên cơ quan) trình (Chủ quản hệ thống thông tin) xem xét, quyết định phê duyệt đề xuất cấp độ của hệ thống thông tin (Tên hệ thống thông tin)/.

***Nơi nhận:***

**ĐẠI DIỆN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

- Như trên;

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

- .....